

VỀ BẢN CHẤT CỦA HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ

Đối với hoạt động báo chí nói chung và hành nghề báo chí nói riêng thì việc nhận diện bản chất hoạt động báo chí là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng trong nhận thức nhưng đó là một quá trình khám phá hoạt động báo chí trong thực tiễn kinh tế - xã hội. Xem xét từ khía cạnh xã hội, hoạt động báo chí có bản chất như:

Hoạt động mang tính truyền thông đại chúng

Như phần trên đã đề cập, báo chí và truyền thông đại chúng là những loại hình của truyền thông, do đó, bản chất của hoạt động báo chí và truyền thông đại chúng cũng bao gồm bản chất của hoạt động truyền thông nói chung. Đó là, phương tiện và phương thức thông tin - giao tiếp xã hội; phương tiện và phương thức can thiệp xã hội. Do những đặc trưng tính chất vốn có, báo chí - truyền thông đại chúng thể hiện rõ nhất các khía cạnh bản chất xã hội của truyền thông; đồng thời, có thể nhấn mạnh thêm một số điểm chính sau đây:

Báo chí là những kênh, những loại hình mang rõ nét nhất đặc trưng nhất tính chất của truyền thông đại chúng. Bản chất hoạt động này là hình thành dòng thông tin đại chúng, tác động vào đông đảo công chúng nhằm lôi kéo và tập hợp. thuyết phục và tổ chức đông đảo nhân dân tham gia giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội đang đặt ra theo định hướng chính trị nhất định, hoặc tạo lập diễn đàn xã hội rộng rãi thu hút sự tham gia của đông đảo nhân dân bàn luận những vấn đề thiết thực, liên quan đến đời sống cộng đồng.

Bản chất hoạt động truyền thông đại chúng được biểu hiện nhiều khía cạnh, trong đó hướng tác động vào quảng đại công chúng xã hội đông đảo và phổ cập nhất - tính công khai, minh bạch và dân chủ, tính định hướng chính trị rõ ràng, phong phú đa dạng nhất, nhanh chóng kịp thời nhất...

Ý nghĩa của vấn đề này đối với hoạt động của nhà báo cũng như hoạt động lãnh đạo quản lý nói chung được thể hiện trong nhiều khía cạnh khác nhau. Những khía cạnh ấy có thể là:

Thứ nhất, nhà báo ý thức rõ ràng và nhất quán về tinh thần và thái độ phục vụ công chúng mình, nhân dân mình, vì lợi ích chính trị, lợi ích cộng đồng và phát triển bền vững. Đây là khía cạnh biểu hiện rõ nét nhất về tính chuyên

ng nghiệp của báo chí Nhà báo không được lợi dụng nghề nghiệp để trục lợi cá nhân; hoặc các thể lực khác không được sử dụng, chỉ phối báo chí vì lợi ích nhóm - nhất là nhóm có thể lực. C. Mác đã hơn một lần khẳng định rằng, tự do báo chí là thứ tự do chính đáng nhất, là con mắt sáng suốt của nhân dân; nhờ đó, báo chí soi vào các góc khuất của xã hội, nhất là góc khuất quyền lực.

Thứ hai, đòi hỏi nhà báo lựa chọn sự kiện, vấn đề và góc độ tiếp cận thông tin đối với các sự kiện và vấn đề đã và đang đặt ra với hàm lượng văn hóa cao nhất có thể vì lợi ích cộng đồng và xã hội. Với tính chất đại chúng của thông tin báo chí, mỗi sự kiện, vấn đề đưa lên diễn đàn báo chí cần phải cân nhắc các khía cạnh lợi, hại từ các bình diện khác nhau (cả luật pháp và đạo đức, văn hóa và kinh tế, chính trị và an sinh xã hội,...) liên quan đến cộng đồng và sự phát triển bền vững của đất nước. Trong hoạt động hàng ngày của nhà báo, cái khó không chỉ là săn tin, săn sự kiện, là thẩm định hay đánh giá nguồn tin, mà có lẽ khó khăn, phức tạp hơn nhiều lần là lựa chọn và cân nhắc không chỉ được phép thông tin hay không (theo luật pháp), mà còn nên thông tin hay không thông tin (khía cạnh văn hóa, đạo đức) trước khi cầm bút viết. Thực tế thông tin báo chí hiện nay bảo đảm tính nhanh nhạy, tính “hot” khá tốt, nhưng có những biểu hiện thiếu chọn lọc thông tin, lại càng ít phân tích thông tin để có sức thuyết phục công chúng, thậm chí không ít biểu hiện làm cho bức tranh thân tin báo chí về hiện thực cuộc sống có lúc bị méo mó, sai lệch. cũng có biểu hiện biến chính thành phụ, biến phụ thành chính thậm chí làm lạc hướng dư luận.

Thứ ba, các cơ quan báo chí cần có cơ chế mở thu hút, tôn trọng sự tham gia của công chúng càng nhiều càng tốt, đối với những ai có nhu cầu, điều kiện và khả năng tham gia. Như trên đã trình bày, một trong những nguyên lý truyền thông, là công chúng càng tham gia tích cực và chủ động bao nhiêu, năng lực và hiệu quả truyền thông càng cao bấy nhiêu. VI. Lênin cũng đã từng nhấn mạnh rằng, nhà báo giỏi không chỉ là người viết báo giỏi, mà quan trọng hơn là biết tập hợp xung quanh mình 500, thậm chí 5.000 người cùng viết báo.

Thế nhưng trong hoạt động báo chí hiện nay, có những cơ quan báo chí ngày càng đăng tải ít hơn những bài viết của công chúng, do cách thức khoán quản và để bảo đảm thu nhập cho phóng viên bản báo (có tờ báo với đối tượng là đoàn viên thau niên, trong một năm chỉ có 1,8% tin bài của cộng tác viên, bởi diện tích mặt báo và thời lượng phát sóng có hạn. Trong khi đó có đài truyền hình lớn, trên 70% chương trình phát sóng được thực hiện theo phương thức liên

kết với các công ty truyền thông, nói nôm na là “phân lô bán sòng”. Hai dẫn chứng này, dù cách thức khác nhau nhưng đều vì lợi ích kinh tế.

Thứ tư, hướng ưu tiên chủ yếu của báo chí vừa tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước; đồng thời cần chú trọng phản ánh tâm tư, nguyện vọng và những vấn đề bức xúc của nhân dân, của cộng đồng; tiếng nói của người dân cần được ưu tiên hơn. Vấn đề này, VI Lenin cũng đã từng nhắc nhở rằng, báo chí **hãy** bớt lải nhải về chính trị mà quan tâm hơn đến đời sống thường ngày của công nhân, nông dân và nhân dân nói chung. Trong khi đó, thống kê chương trình thời sự của ba đài phát thanh truyền hình địa phương (một ở khu vực Nam Trung Bộ, một ở Bắc Bộ và một ở Nam Bộ) đều có tỷ lệ gần giống nhau là, 75-85% số tin bài thông tin là về hoạt động của quan chức địa phương, chủ yếu gồm các hoạt động như hội họp, khai trương, khánh thành, động thổ... Mặt khác, trong khi các quan chức, lãnh đạo xuất hiện nhiều nhưng lại hầu như thiếu thông điệp có ý nghĩa xã hội, có vai trò chủ đạo hay lời khuyên, tư vấn,...

Thứ năm, báo chí ngày càng có điều kiện, nhà báo ngày càng có năng lực khai thác triệt để các phương tiện kỹ thuật và công nghệ truyền thông - nhất là truyền thông số trong quá trình thu thập, xử lý, sản xuất tin tức và sản phẩm báo chí nói chung. Quá trình này đòi hỏi nhà báo không những nâng cao khả năng tích hợp đa kỹ năng, đa phương tiện, đa loại hình trong hoạt động nghề nghiệp. Mặt khác, mô hình tổ chức và hoạt động của cơ quan báo chí cần thích ứng với việc tiếp nhận và xử lý thông tin nhiều chiều, đa nguồn với khối lượng lớn, tốc độ nhanh để có thể nâng cao chất lượng sản phẩm báo chí. Do đó, phương pháp tư duy báo chí, mô hình tổ chức tòa soạn, phương thức tác nghiệp và điều kiện hành nghề đều cần sự đổi mới theo hướng chuyên nghiệp hơn.

Hoạt động chính trị - xã hội

Ở đây nói đến hai khía cạnh của hoạt động báo chí là tính chất chính trị và tính chất xã hội.

Hoạt động chính trị

Như trên đã đề cập, bản chất này xuất phát từ đặc điểm, tính chất và mục đích chính trị của thông tin báo chí. Có nhiều cách tiếp cận khái niệm chính trị. Hoạt động chính trị chủ yếu thể hiện ở chính sách đối nội và chính sách đối ngoại của nhà nước. Chính sách đối nội hướng giải quyết mối quan hệ giữa các

dân tộc, giai cấp, tầng lớp, vùng miền... trong một nước; các chính sách này hướng tới bảo đảm hài hòa lợi ích của các nhóm đối tượng, tạo sự đồng thuận trong quá trình phát triển và bảo đảm trật tự an toàn, an ninh xã hội. Tiêu chí đánh giá hiệu quả của chính sách đối nội, chủ yếu là huy động, khai thác, tổ chức nguồn lực và sức mạnh quốc gia - bao gồm cả nguồn lực cứng và nguồn lực mềm, sức mạnh cứng và sức mạnh mềm, bảo đảm tính bền vững trong quá trình phát triển. Biểu hiện về mặt xã hội, hiệu quả chính sách đối nội thể hiện ở hai khái niệm “dân an, dân tin”. Thực tiễn cho thấy, nếu chính sách đối nội bất cập sẽ kìm hãm sự phát triển, khai thác bừa bãi tài nguyên không tái tạo và sức mạnh cứng, trong khi bóp nghẹt tài nguyên mềm và sức mạnh mềm, tạo ra những tiềm ẩn của bùng nổ xã hội dưới mọi hình thức, cấp độ khác nhau.

Trong khi đó, chính sách đối ngoại hướng tới giải quyết mối quan hệ với các quốc gia, các dân tộc, các lực lượng chính trị trong khu vực và trên phạm vi toàn cầu. Xét cho cùng, mục đích của chính sách đối ngoại là nhằm tăng cường vai trò và vị thế của đất nước, quảng bá thương hiệu quốc gia, mở rộng và khai thác hiệu quả thị trường ngoài nước để có thể phát huy nguồn lực trong nước. “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước” là thông điệp chính sách đối ngoại của Nhà nước Việt Nam hiện nay.

Chính sách đối nội và chính sách đối ngoại có tính lịch sử, thay đổi cho phù hợp với điều kiện và trình độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong nước và bối cảnh quốc tế. Do đó, tư duy chính trị trước hết được thể hiện trong đường hướng phát triển đất nước cũng như chính sách đối nội và chính sách đối ngoại.

Mặt khác, chính trị có thể được tiếp cận dưới góc độ chính trị học, liên quan đến vấn đề quyền lực chính trị - khái niệm trung tâm của chính trị học. Quyền lực là phạm trù xã hội sử, phản ánh mối quan hệ giữa con người với con người. Muốn hiểu rõ phạm trù quyền lực, có thể tìm hiểu hai khái niệm quyền lực và lực.

Quyền là khái niệm mang tính chất xã hội, ở đó, nguyên nhân thức được nhu cầu nào đó của mình được thực hiện trong sự thừa nhận của người khác, tức là người có quyền khi nhu cầu của người ấy được người khác (pháp luật và dư luận xã hội) thừa nhận. Sự thừa nhận này do pháp luật quy định, hoặc được người khác và dư luận xã hội thừa nhận do quy phạm đạo đức, do uy tín trong cộng

đồng và dư luận xã hội. Quyền thường nằm trong hệ thống và chỉ được thể hiện trong một hệ thống nhất định.

Lực là thuộc tính vốn có của sự vật, hiện tượng nhưng chỉ được thể hiện ra trong sự tương tác với sự vật hay hiện tượng khác, ở khả năng gây ra sự biến đổi hoặc giữ cho sự vật, hiện tượng không biến đổi. Lực có thể tiềm ẩn trong mỗi sự vật, hiện tượng và trong mỗi con người. Lực là sức mạnh, là khả năng chi phối tạo ra biến đổi ở sự vật khác, hiện tượng khác hoặc người (hoặc cộng đồng) khác, hoặc giữ cho bản thân không bị biến đổi trước sự tác động bên ngoài. Có vật lực, trí lực, thể lực, tài lực Trong xã hội văn minh, ưu việt thì trí lực, tài lực có vai trò chi phối, còn trong thể chế xã hội đang bị tha hóa thì vật lực (tiền của) chiếm vai trò chi phối và lũng đoạn.

Khi người có lực, nếu có nhu cầu thì bằng mọi cách dùng sức mạnh để chiếm đoạt quyền; mặt khác, khi đã có quyền thì lực được nhân lên gấp bội. Nhưng nếu có quyền mà không có lực, hoặc có lực mà không có quyền thì hoạt động sẽ không đem lại hiệu quả như mong muốn, thậm chí trong một số trường hợp sẽ là nguyên nhân gây nên khủng hoảng. Ngày

Quyền lực chính trị (QLCT) có thể được hiểu là “quyền quyết định, định đoạt những vấn đề, công việc quan trọng về chính trị, tổ chức và hoạt động để bảo đảm sức mạnh thực hiện quyền lực ấy của một giai cấp, một chính đảng, tập đoàn xã hội nhằm giành hoặc duy trì quyền lãnh đạo; định đoạt, điều khiển bộ máy nhà nước; xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội trong một quốc gia và quan hệ chính trị - kinh tế - ngoại giao với các nhà nước khác và tổ chức quốc tế khu vực và thế giới, bảo đảm chiều hướng phát triển quốc gia phù hợp mục đích chính trị. QLCT xuất hiện, tồn tại cùng với sự xuất hiện, tồn tại và phát triển giai cấp, nhà nước trong lịch sử phát triển nhân loại. QLCT có thể thuộc về một chính đảng của một giai cấp, một liên minh nhiều đảng phái hoặc thuộc về nhân dân khi lý tưởng của giai cấp, chính đảng cầm quyền phù hợp, phục vụ lợi ích của cộng đồng các dân tộc xây dựng một quốc gia hòa bình, độc lập, tự do và ngày càng giàu mạnh”.

Ở nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, QLCT thuộc về Đảng Cộng sản Việt Nam được Hiến pháp ghi nhận, “Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của

giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội.

Bản chất chính trị của báo chí được thể hiện trên các bình diện khác nhau, như tuyên truyền lý tưởng chính trị, quan điểm và đường lối chính trị, tập hợp và tranh thủ lực lượng đồng minh chính trị, cổ vũ hành động và phong trào chính trị; tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương chính sách; tuyên truyền cổ vũ các chính sách và nhiệm vụ đối nội, đối ngoại... Nói cách khác, bản chất chính trị của báo chí thể hiện việc báo chí phục vụ chính sách đối nội và chính sách đối ngoại, đáp ứng những yêu cầu cụ thể của Đảng và Nhà nước.

Trong cuộc đấu tranh chính trị, tư tưởng hiện nay, báo chí là công cụ thể hiện quyền lực chính trị; đồng thời là công cụ thể hiện văn hóa chính trị của quyền lực chính trị. Lĩnh vực chính trị chi phối mọi mặt của đời sống xã hội; mặt khác, cần chống chính trị hóa mọi vấn đề của đời sống.

Hoạt động xã hội

Báo chí ra đời một phần quan trọng là do bản phận, lớp vự xã hội của nó đối với cộng đồng, do đòi hỏi khách quan từ cuộc sống - không chỉ cung cấp thông tin và còn tham gia giải quyết các vấn đề của cộng đồng. Nhờ ưu thế đặc thù của mình, báo chí không chỉ có khả năng phát hiện, nêu ra và khơi dậy các vấn đề xã hội liên quan đến cộng đồng, mà còn có khả năng khơi dậy và tập hợp nguồn lực xã hội tham gia giải quyết các vấn đề xã hội. Báo chí phát hiện các sự kiện và vấn đề xã hội mà cộng đồng cần quan tâm, kể cả những thân phận con người, những hoàn cảnh cần sự giúp đỡ, chia sẻ từ cộng đồng cũng như vấn đề môi trường, dịch bệnh...

Một số hình thức thể hiện bản chất hoạt động xã hội của báo chí:

Thứ nhất, mục đích thông tin báo chí là vì sự phát triển bền vững của xã hội, vì lợi ích cộng đồng và chất lượng đời sống vật chất của nhân dân trên cả hai bình diện quần thể cư dân cũng như mỗi công dân. Nếu thông tin báo chí bị thao túng và lũng đoạn vì lợi ích nhóm, nhất là nhóm nắm giữ quyền lực, thì bản chất xã hội của báo chí bị xâm hại.

Thứ hai, tổ chức các hoạt động từ thiện xã hội, hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn, éo le...; khơi dậy phong trào xã hội rộng khắp giúp đỡ những người và nhóm người có hoàn cảnh khó khăn, khắc phục hậu quả thiên tai,... mang tính xã hội - nhân đạo và nhân văn sâu sắc. Trong những năm qua,

những cơ quan báo chí nước ta đã và đang làm tốt hoạt động này, có nhiều kinh nghiệm thực tế, nhất là kịp thời đưa tận tay đối tượng hưởng tài trợ mà không qua khâu trung gian nào.

Thứ ba, tổ chức các hội thảo xã hội thông qua các sự kiện - cộng đồng đang quan tâm nhằm tập hợp nguồn lực trí - cảm xúc của các chuyên gia và nhân dân nói chung để tình, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc tổng kết thực tiễn, cùng sự đồng thuận xã hội... Vấn đề lựa chọn, xác định vấn đề và thác nguồn lực thông qua hội thảo xã hội không phải cơ quan báo chí nào cũng làm được và làm tốt, nhưng đây là phương thức hoạt động thể hiện rõ tầm trí tuệ, năng lực tổ chức và tính chuyên nghiệp của báo chí.

Thứ ba, Giáo dục ý thức xã hội, ý thức cộng đồng cho các thành viên, tạo sự liên kết xã hội rộng rãi trên cơ sở nhận thức vai trò, nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi công dân của mỗi người, nó cao tính tự giác và tinh thần lao động sáng tạo vì lợi ích cho ở giáo dục tinh thần “mình vì mọi người và mọi người vì mình”.

Càng thể hiện rõ bản chất hoạt động xã hội của báo chí, năng lực và hiệu quả tác động cũng như uy tín, vị thế xã hội của cơ quan báo chí càng được nâng cao. Nó góp phần tích cực tạo lập ảnh hưởng xã hội, thương hiệu cơ quan báo chí trong công chúng và thị trường, tạo thêm cơ hội gần gũi, gắn bó với cuộc sống, chia sẻ với nhân dân; thêm cơ sở để phát hiện đề tài, gần gũi và bám sát thực tiễn xã hội... Thể hiện bản chất hoạt động xã hội của mình, báo chí nói chung và cơ quan báo chí nói riêng không chỉ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội, đem lại lợi ích trước mắt và lâu dài cho cộng đồng, mà còn bảo đảm lợi ích cho báo chí, góp phần quảng bá thương hiệu và mở rộng thị trường sản phẩm báo chí - truyền thông. Đó là một trong những dạng thức hoạt động quan hệ công chúng (PR) hiệu quả của cơ quan báo chí.

Hoạt động kinh tế - dịch vụ

Từ khi nền kinh tế nước ta chuyển sang cơ chế kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế, thực tiễn hoạt động báo chí đòi hỏi tư duy làm báo cũng dần được thay đổi. Trong kinh tế thị trường, hoạt động báo chí không chỉ được coi là hoạt động truyền thông đại chúng và hoạt động chính trị - xã hội, mà còn là hoạt động kinh tế - dịch vụ, là vấn đề có ý nghĩa quan trọng trên nhiều khía cạnh, cả về nhận thức lý luận và hoạt động thực tiễn.

Trong các nước tư bản chủ nghĩa, nền kinh tế thị phát triển, cơ quan báo chí được coi như một doanh nghiệp sản xuất hàng hóa và cung ứng dịch vụ. Quản lý cơ quan báo chí coi như quản trị doanh nghiệp. Sản phẩm báo chí là sản phẩm hóa, dịch vụ báo chí là dịch vụ xã hội, bao gồm dịch công ích và dịch vụ thương mại. Các thể lực chính trị chi phối hoạt động báo chí nhằm mục đích chính trị cũng chủ yếu thôn các công cụ và phương thức kinh tế, như tài trợ sản xuất tin tức và sản phẩm báo chí theo đơn đặt hàng, ưu tiên quảng cáo nước, ưu tiên thuế suất... Thông qua việc đáp ứng nhu cầu công chúng xã hội (bán sản phẩm báo chí và tạo thị trường quảng cáo, dịch vụ...) và phục vụ nhu cầu các lực lượng chính trị để phát triển nguồn thu cho báo chí trên cơ sở ưu tiên hàng đầu việc thỏa mãn nhu cầu ngày càng cao (cả về số lượng và chất lượng thông tin) của công chúng xã hội.

Trong khi nói đến bản chất hoạt động kinh tế - dịch vụ của báo chí cần chống khuynh hướng chạy theo mục đích thương mại đơn thuần nhằm thu lợi cho cơ quan báo chí mà xâm hại đến lợi ích chính trị - văn hóa - xã hội. Thực chất, đó là hiện tính “khuynh hướng thương mại hóa báo chí”. Có thể nói, lợi ích kinh tế mang tính chất cục bộ và trước mắt (dù rằng lợi nhuận cơ quan báo chí thu được có thể có đóng thuế cho nhà nước), còn lợi ích - vị - văn hóa - xã hội là lợi ích toàn cục và lâu dài. Báo chí cần ưu tiên trước hết và trên hết vì lợi ích chính trị - văn hóa - xã hội, vì lợi ích công chúng và nhân dân; bởi trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân của nhà báo là yêu cầu khách quan, là nghĩa vụ tự giác bắt buộc từ nhận thức, thái độ đến hành vi hàng ngày trong thu thập, xử lý, sản xuất và quảng bá sản phẩm thông tin. Vì lợi ích kinh tế đơn thuần, cơ quan báo chí có thể thu lợi hàng trăm triệu, thậm chí hàng tỷ đồng, nhưng có thể xã hội phải tổn kém nhiều lần hơn thế vẫn khó khắc phục hậu quả, mỗi khi các giá trị văn hóa - xã hội bị coi thường hoặc xâm hại.

Báo chí xuất hiện và phát triển không phải do “tự thân”, “tự nó” và “cho nó” mà là vì công chúng và sự phát triển bền vững của xã hội, vì nhân dân và trách nhiệm trước lịch sử. Đó là nguyên nhân sâu xa cấu thành trách nhiệm xã hội lớn lao của báo chí và nhà báo. Tất nhiên, trách nhiệm và nghĩa vụ xã hội này được thể hiện đến đâu còn tùy thuộc vào nền chính trị mà trong đó báo chí hoạt động. Nền chính trị dân chủ nào sẽ sản sinh ra nên báo chí dân chủ ấy; nền chính trị chuyên quyền độc đoán sẽ tạo ra nên báo chí không vì dân, mà là vì nhóm nắm giữ quyền lực. Do đó, Thomas Jefferson đã viết năm 1787 rằng:

“Nền tảng và chính quyền chúng ta là dư luận quần chúng.... Mục tiêu tiên quyết là phải giữ lấy quyền đó, và nếu để tôi tự ý nên chọn một chính quyền không có báo chí hay báo chí không có chính quyền, thì tôi sẽ không ngáp ngừng phút giây nào mà chọn điều sau. C. Mác cũng đã nói rằng: “Tự do báo chí là con mắt sáng suốt của tinh thần nhân dân”.

